

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-PT
Ngày 12/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chắt

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thanh Tuấn

Bà Vũ Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Vũ Văn Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Vũ Văn Q, sinh ngày 1990 tại xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn Y, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đ và bà Trương Thị B; tiền án, tiền sự: Không; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- Bị hại: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1982. (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương (Có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt)

3. Anh Vũ Văn I, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện M, tỉnh Hải Dương (Có mặt)

4. Cháu Vũ Minh A, sinh ngày 19/7/2012; nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện M, tỉnh Hải Dương (Có mặt)

5. Cháu Vũ Thị Mỹ D, sinh ngày 23/5/2014; nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện M, tỉnh Hải Dương (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu Vũ Minh A và cháu Vũ Thị Mỹ D: Anh Vũ Văn I, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện M, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn Q có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/12/2020, Q điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát (BKS) 34F1-317.45 chở chị Trần Thị H, sinh năm 1983, ở thôn Y, xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương đi trên đường nội đồng (đường nhánh) từ thôn Y, xã T sang thôn L, xã Q, huyện M. Khi đi đến gần ngã tư giao nhau với đường huyện lộ HL195 (đường chính), Q nhìn thấy chị Phạm Thị T đang điều khiển xe mô tô trên đường chính hướng từ xã H đi xã Q, khi đó chị T đã đi qua biển báo 207a (giao nhau với đường không ưu tiên), Q tiếp tục cho xe vượt qua ngã tư, khi xe mô tô của Q sang đến giữa phần đường bên phải theo hướng đi của chị T thì đầu xe mô tô của chị T va vào phần giữa bên phải xe mô tô của Q, làm Q, chị Hoài và chị T ngã, 2 xe mô tô đổ ra đường. Hậu quả: Chị T bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức, đến ngày 04/12/2020 tử vong; chị Hoài bị đau nhẹ, xe mô tô của chị T bị hư hỏng nhẹ.

Tại Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 03/KLGD ngày 22/01/2021, Phòng Giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân chết của chị Phạm Thị T: Sốc do chấn thương sọ não máu tụ dưới màng cứng lon bán cầu trái, vỡ xương đỉnh phải, vỡ xương đá trái, được điều trị hồi sức tích cực không hồi phục.

Tại bản án sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện M tuyên bố Vũ Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt Vũ Văn Q 12 tháng tù. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04 và 05 tháng 5 năm 2021, bị cáo Vũ Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Q có mặt, giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Bị cáo trình bày tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đ, tại phiên tòa bị cáo bồi thường trước 10.000.000đ, còn 10.000.000đ sẽ bồi thường khi thu xếp xong, việc bồi thường có biên bản và giao nộp cho Tòa án.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại – ông H trình bày: Ông cho rằng bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện M là đã phù hợp, đề nghị HĐXX giải quyết đúng quy định của pháp luật.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại – anh I trình bày: Về trách nhiệm hình sự, anh I không có ý kiến gì, đề nghị HĐXX quyết định đúng quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, anh không yêu cầu bồi thường thêm.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vũ Văn Q về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt Q 12 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp trước án phí sơ thẩm, ủng hộ Quỹ mua vắc – xin phòng chống dịch Covid-19 ở địa phương, tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại, là tình tiết giảm nhẹ mới. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Q, đại diện VKSND tỉnh Hải Dương đề nghị HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Q, giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định cùng những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03 tháng 12 năm 2020, Vũ Văn Q, có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 34F1-317.45 chở chị Trần Thị H đi trên đường nội đồng, là đường nhánh, từ thôn Y, xã T, huyện M sang thôn L, xã Q, huyện M; khi đi đến ngã tư giao nhau với đường huyện lộ HL195, Q đã quan sát thấy xe mô tô BKS 34F1-028.32 do chị Phạm Thị T điều khiển đi trên đường chính. Q có đủ điều kiện để dừng lại nhường đường cho chị T nhưng do vội và tự tin có thể vượt qua trước khi chị T đi đến, Q không nhường đường cho chị T khiến xe của chị T đâm va vào xe của Q. Đối với chị T khi đi đến đường giao nhau không giảm tốc độ đến mức không còn nguy hiểm, dẫn đến không xử lý được khi gặp chướng ngại vật nên xe của chị đã đâm vào xe của bị cáo Q. Hậu quả chị T bị chết là do lỗi chính của bị cáo và một phần lỗi của bị hại gây nên. Hành vi của bị cáo Q đã vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ là nguyên nhân chính dẫn đến hậu quả chết

người. Do đó Tòa án nhân dân huyện M xét xử Vũ Văn Q về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho gia đình bị hại, bị hại cũng có lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt Q 12 tháng tù là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp trước án phí sơ thẩm và tự nguyện ủng hộ Quỹ mua vắc xin phòng, chống dịch Covid-19, đồng thời tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và có ý thức trách nhiệm với cộng đồng, đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Thấy rằng bị cáo Q lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, nguyên nhân va chạm có một phần lỗi của bị hại, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS và tại cấp phúc thẩm có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần bắt Q chấp hành hình phạt tù mà có căn cứ cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Vũ Văn Q; sửa bản án sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt, điều luật áp dụng đối với bị cáo Q.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn Q **12 (Mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là **24 (Hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 12/7/2021.

Giao bị cáo Vũ Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 12/7/2021.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện M (2 bản);
- VKSND huyện M;
- CQCSĐT, CQTHAHS-CA huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã T, huyện M, tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo (tại ngoại);
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Chất